

3675		Ca xe cơ sở II - Bồ Bắc	KM	250,000
3676		Ca xe ngoại thành 1 chiều (1km)	KM	20,000
3677		Ca xe ngoại thành 2 chiều (x tổng km)	KM	15,000
3678		Xe chở tử thi 1 km	KM	500,000
3679		Xe chở tử thi 2km - 5km	KM	1,000,000
3680		Xe chở tử thi 6km - 10km	KM	1,500,000
3681		Giá từ 10km trở lên với ca xe tử thi (x số km còn lại)	KM	25,000
3682		Ca Xe Bệnh viện Việt Đức	Lần	450,000
3683		Ca Xe Bệnh viện E	Lần	250,000
3684		Ca xe đi Bệnh Viện Đống Đa	Lần	400,000
3685		Ca Xe Bệnh viện Đống Đa	Lần	400,000
3686		Ca xe	Lần	250,000
3687		Ca xe Bệnh viện Thanh Nhàn	Lần	450,000
3688		Ca xe đi Bệnh viện Nhiệt đới cơ sở II	Lần	250,000
3689		Ca xe đi bệnh viện Thu Cúc (Thụy Khuê)	Lần	350,000
3690		Ca xe Bệnh viện Vinmec	Lần	450,000
3691	K30.1932	Giường Ngoại khoa loại 2 Hạng II - Khoa Mắt	Ngày	402,000
3692	K02.1906	Giường Hồi sức cấp cứu Hạng II - Khoa Hồi sức cấp cứu	Ngày	519,000
3693	K24.1928	Giường Ngoại khoa loại 1 Hạng II - Khoa Chấn thương chỉnh hình	Ngày	442,000
3694	K19.1928	Giường Ngoại khoa loại 1 Hạng II - Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày	442,000
3695	K27.1928	Giường Ngoại khoa loại 1 Hạng II - Khoa Phụ - Sản	Ngày	442,000
3696	K29.1928	Giường Ngoại khoa loại 1 Hạng II - Khoa Răng - Hàm - Mặt	Ngày	442,000
3697	K28.1928	Giường Ngoại khoa loại 1 Hạng II - Khoa Tai - Mũi - Họng	Ngày	442,000
3698	K24.1932	Giường Ngoại khoa loại 2 Hạng II - Khoa Chấn thương chỉnh hình	Ngày	402,000
3699	K19.1932	Giường Ngoại khoa loại 2 Hạng II - Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày	402,000
3700	K27.1932	Giường Ngoại khoa loại 2 Hạng II - Khoa Phụ - Sản	Ngày	402,000
3701	K29.1932	Giường Ngoại khoa loại 2 Hạng II - Khoa Răng - Hàm - Mặt	Ngày	402,000
3702	K28.1932	Giường Ngoại khoa loại 2 Hạng II - Khoa Tai - Mũi - Họng	Ngày	402,000
3703	K24.1938	Giường Ngoại khoa loại 3 Hạng II - Khoa Chấn thương chỉnh hình	Ngày	370,000
3704	K30.1938	Giường Ngoại khoa loại 3 Hạng II - Khoa Mắt	Ngày	370,000

3705	K19.1938	Giường Ngoại khoa loại 3 Hạng II - Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày	370,000
3706	K27.1938	Giường Ngoại khoa loại 3 Hạng II - Khoa Phụ - Sản	Ngày	370,000
3707	K29.1938	Giường Ngoại khoa loại 3 Hạng II - Khoa Răng - Hàm - Mặt	Ngày	370,000
3708	K28.1938	Giường Ngoại khoa loại 3 Hạng II - Khoa Tai - Mũi - Họng	Ngày	370,000
3709	K24.1944	Giường Ngoại khoa loại 4 Hạng II - Khoa Chấn thương chỉnh hình	Ngày	330,000
3710	K30.1944	Giường Ngoại khoa loại 4 Hạng II - Khoa Mắt	Ngày	330,000
3711	K19.1944	Giường Ngoại khoa loại 4 Hạng II - Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày	330,000
3712	K27.1944	Giường Ngoại khoa loại 4 Hạng II - Khoa Phụ - Sản	Ngày	330,000
3713	K29.1944	Giường Ngoại khoa loại 4 Hạng II - Khoa Răng - Hàm - Mặt	Ngày	330,000
3714	K28.1944	Giường Ngoại khoa loại 4 Hạng II - Khoa Tai - Mũi - Họng	Ngày	330,000
3715	K18.1911	Giường Nội khoa loại 1 Hạng II - Khoa Nhi	Ngày	358,000
3716	K03.1911	Giường Nội khoa loại 1 Hạng II - Khoa nội tổng hợp	Ngày	358,000
3717	K24.1917	Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa Chấn thương chỉnh hình	Ngày	323,000
3718	K02.1917	Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa Hồi sức cấp cứu	Ngày	323,000
3719	K30.1917	Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa Mắt	Ngày	323,000
3720	K19.1917	Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa Ngoại tổng hợp	Ngày	323,000
3721	K06.1917	Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa Nội cơ - xương - khớp	Ngày	323,000
3722	K03.1917	Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa nội tổng hợp	Ngày	323,000
3723	K27.1917	Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa Phụ - Sản	Ngày	323,000
3724	K29.1917	Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa Răng - Hàm - Mặt	Ngày	323,000
3725	K28.1917	Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa Tai - Mũi - Họng	Ngày	323,000
3726	K16.1923	Giường Nội khoa loại 3 Hạng II - Khoa Y học cổ truyền	Ngày	278,000
3727		giường tự nguyện 1	Lần	300,000
3728		Giường tự nguyện (cả phòng)	Lần	500,000
3729		Giường điều trị DV- Khoa Nhi	Lần	188,200

3730		Giường điều trị DV- Khoa nội tổng hợp	Lần	188,200
3731		Giường điều trị dịch vụ	Ngày	300,000
3732	K16.1969	Giường YHCT ban ngày Nội khoa loại 3 Hạng II - Khoa Y học cổ truyền	Lần	70,000
3733	K31.1917	Giường Nội khoa loại 2 Hạng II - Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Lần	323,000
3734		Giường PHCN ban ngày Nội khoa loại 3 Hạng II - Khoa Phục hồi chức năng	Lần	70,000
3735	K30.1928	Giường Ngoại khoa loại 1 Hạng II - Khoa Mắt	Ngày	442,000
3736		Gói nội soi thực quản - dạ dày - tá tràng có gây mê	Lần	1,050,000
3737		Gói nội soi đại tràng có gây mê	Lần	1,150,000
3738		Gói nội soi tiêu hóa 2in1	Lần	1,750,000
3739		Gói khám tổng quát	Lần	700,000
3740		Gói xét nghiệm tầm soát ung thư	Lần	1,240,000
3741		Phụ thu Giường bệnh có sử dụng điều hòa nhiệt độ	Lần	50,000
3742		Phụ thu Giường bệnh có sử dụng điều hòa nhiệt độ	Lần	50,000
3743		Gói dịch vụ giảm đau ngoài màng cứng sau mổ (bao gồm VT)	Lần	2,500,000
3744		Gói dịch vụ giảm đau ngoài màng cứng sau mổ (không bao gồm VT)	Lần	2,000,000
3745		Gói khám thai cơ bản	Lần	3,900,000
3746		Gói khám thai 3 tháng đầu (9-12 tuần)	Lần	2,350,000
3747		Gói khám thai 3 tháng giữa (13-28 tuần)	Lần	2,150,000
3748		Gói khám thai 3 tháng cuối (29-36 tuần)	Lần	2,450,000
3749		Gói đẻ thường ngôi chỏm	Lần	3,000,000
3750		Gói mổ lấy thai lần 1	Lần	7,250,000
3751		Gói mổ lấy thai lần 2 trở lên	Lần	7,750,000
3752		Gói hút thai từ 4-5 tuần	Lần	1,250,000
3753		Gói hút thai từ 4-5 tuần có gây mê	Lần	1,800,000
3754		Gói hút thai từ 4-5 tuần/ sẹo mổ đẻ cũ	Lần	1,500,000
3755		Gói hút thai từ 4-5 tuần có gây mê/ sẹo mổ đẻ cũ	Lần	2,000,000
3756		Gói hút thai từ 6-8 tuần	Lần	1,350,000
3757		Gói hút thai từ 6-8 tuần có gây mê	Lần	1,850,000
3758		Gói hút thai từ 6-8 tuần / sẹo mổ đẻ cũ	Lần	1,550,000
3759		Gói hút thai từ 6-8 tuần có gây mê/ sẹo mổ đẻ cũ	Lần	2,050,000
3760		Gói hút thai từ 9-10 tuần	Lần	1,550,000
3761		Gói hút thai từ 9-10 tuần có gây mê	Lần	2,100,000
3762		Gói hút thai từ 9-10 tuần/ sẹo mổ đẻ cũ	Lần	1,800,000
3763		Gói hút thai từ 9-10 tuần có gây mê/ sẹo mổ đẻ cũ	Lần	2,300,000
3764		Gói hút thai từ 11-12 tuần	Lần	2,000,000

3765		Gói hút thai từ 11-12 tuần có gây mê	Lần	2,500,000
3766		Gói hút thai từ 11-12 tuần/ sẹo mổ đẻ cũ	Lần	2,300,000
3767		Gói hút thai từ 11-12 tuần có gây mê/ sẹo mổ đẻ cũ	Lần	2,800,000
3768		Gói đặt vòng tránh thai	Lần	350,000
3769		Gói tháo vòng tránh thai	Lần	280,000